

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **174/2020/HS-PT**

Ngày: 22 - 05- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Các Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Sỹ
Bà Hoàng Thị Thu Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 04 năm 2020, đối với các bị cáo Lưu Văn Ph và Hồ Và Kh, do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HS-ST ngày 26/02/2020, của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Họ và tên: Lưu Văn Ph, sinh năm 1998 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Chân.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 11, xã X, huyện C, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Hưng L, sinh năm 1969 và con bà Lù A D, sinh năm 1971; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Có vợ Thống Mỹ Ng, sinh năm 1997 và có 01 người con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/10/2019 cho đến nay.

2. Họ và tên: Hồ Và Kh, sinh ngày 20/02/2001 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân

tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Sám H, sinh năm 1969 và con bà Vòng Gị T, sinh năm 1970; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/10/2019 cho đến nay.

Bị hại kháng cáo: Anh **Lê Hiền M**, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

(Bị cáo Lưu Văn Ph, Hồ Và Kh và bị hại Lê Hiền M có mặt)

Trong vụ án còn có các bị cáo, bị hại khác nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 19/8/2019, Lê Nguyễn Ch, sinh năm 1989 thường trú ấp T, xã B, huyện C điều khiển xe mô tô biển số 51P1-2452 đi cùng với Đặng Thanh T, Bùi Xuân H đến quán bia sệt của chị Võ Thị Hồng D thuộc ấp L, xã B, huyện C để nhậu. Khi đến trước quán bia sệt thì xảy ra va chạm giữa xe mô tô của T và xe mô tô của Lưu Văn Ph nên hai bên cãi nhau, sau đó Ph bỏ đi, còn T, H và Ch vào quán bia sệt nhậu. Do tức giận về việc va quệt xe, bị anh T chửi nên Văn Ph rủ Hồ Và Kh, Lưu Long Ph, Chênh A S đến quán bia sệt để đánh nhóm của T. Tại đây, Long Ph và S đứng ngoài, còn Văn Ph và Kh mỗi người cầm theo 01 khúc gỗ dài khoảng 01m đi vào quán đánh vào vai H 02 cái nhưng H không phản ứng gì nên cả nhóm bỏ về, còn Ch, T, H tiếp tục ngồi trong quán nhậu. Khoảng 20 phút sau, Lê Hiền M (em trai Ch) đến quán bia sệt thì nghe kể lại sự việc nên M và T đi tìm Văn Ph, đồng thời thách thức Ph xuống quán bia sệt nói chuyện. Sau khi nghe M thách thức, khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, Văn Ph rủ Long Ph, S, Kh và Nguyễn Trọng H đến quán bia sệt để đánh nhóm của M. Trước khi đi, Văn Ph cầm theo 01 con dao bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 50cm, bản rộng 05cm, Kh cầm theo 01 bình xịt hơi cay, không rõ nhãn hiệu, Long Ph nhặt 01 cây gỗ dài 113cm, đường kính 03 cm và 01 cục đá không rõ kích thước, còn S, H mỗi người nhặt 02 cục đá bằng xi măng ở ven đường. Khi đến quán, Long Ph, Văn Ph và Kh đi vào trước nói chuyện với nhóm của M, còn H, S đứng bên ngoài. Trong lúc nói chuyện, Văn Ph đập ngã T rồi dùng dao chém trúng vào người của M gây thương tích; Kh dùng bình xịt hơi cay xịt về phía nhóm của M; H và S cầm theo 04 cục đá chạy vào hỗ trợ và ném đá về phía nhóm của M. Cả hai bên ẩu đả, vật lộn nhau xuống nền đất của quán. Khi bị đánh thì anh Ch rút ra 01 con dao bấm để hù dọa nên Văn Ph, Long Ph,

S, Kh, H lùi lại và lấy các vỏ chai bia, nước ngọt bằng thủy tinh có sẵn trong quán ném liên tiếp về nhóm của M và trúng vào bàn tay trái của anh Ch gây thương tích rồi cả nhóm bỏ về. Khi đi ra khỏi quán, Long Ph dắt xe mô tô hiệu Waythai, biển số: 51P1-2452 của anh Ch đi khoảng 100m thì dắt xe quay lại, dùng tay kéo gãy yếm chắn gió của xe rồi mới bỏ về, còn anh Ch và M được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0846/TgT/2019 ngày 20/9/2019, Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận Lê Nguyễn Ch bị: Tổn thương gãy xương bàn 3 tay trái hiện đã bó bột chưa can xương, lệch trục, tỷ lệ 10%; Sẹo mu bàn tay trái nơi mở cửa sổ bột kích thước 0,3x0,3cm, tỷ lệ 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 11%.

Vật gây thương tích: Vật tày

* Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0766/TgT/2019 ngày 04/9/2019, Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận Lê Hiền M có các thương tích sau: Vết thương đùi trái kích thước 10x0,2cm, tỷ lệ 03%; Vết xước da cánh tay trái đến lớp thượng bì để lại sẹo kích thước 6,5x0,3cm tỷ lệ 02%; Vết xước da ngón 1 bàn tay phải đến lớp thượng bì để lại sẹo kích thước 0,8x0,2cm, tỷ lệ 01%; Sây sát da cẳng chân phải để lại sẹo kích thước 05x0,5cm, tỷ lệ 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 07%.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐ ĐG ngày 23/9/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô hiệu Waythai, biển số 51P1-2452: Yếm chắn gió phía trước bên phải qua sử dụng bị vỡ rời khỏi xe có giá trị là 100.000 đồng.

* Vật chứng vụ án:

- 01 khúc cây gỗ dài 113cm, đường kính 03cm là hung khí mà Lưu Long Ph sử dụng để đánh nhóm của M;

- 04 cục đá có kích thước lần lượt là 21 x 20 x 1,5cm, 11 x 10 x 05cm, 12x 10 x 05cm, 13 x 11 x 05cm thu giữ tại hiện trường là của bị can S, H sử dụng để ném về phía nhóm của M;

- Nhiều mảnh vỡ của các vỏ chai bia, nước ngọt bằng thủy tinh thu giữ tại hiện trường là hung khí mà các bị cáo lấy trong quán bia sệt để ném về phía nhóm của M;

Những vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ.

- 01 xe mô tô hiệu Waythai, biển số: 51P1-2452 là xe của anh Ch mượn của anh Lê Hiền T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã trả lại cho anh Tươi.

- 01 con dao, màu đen, dài 50cm, bản rộng 05cm là hung khí mà Văn Ph sử dụng để chém Lê Hiền M (không thu hồi được);

- 01 bình xịt hơi cay là công cụ mà Kh sử dụng để tấn công nhóm của M (không thu hồi được);

- 01 con dao bấm của anh Lê Nguyễn Ch, bị rơi trên đường đi cấp cứu (không thu hồi được);

- 01 file video ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của Văn Ph, Long Ph, Kh, S, H (thu giữ trong quán bia sệt của chị Võ Thị Hồng D) được đưa vào hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Các bị cáo Lưu Văn Ph, Lưu Long Ph, Hồ Và Kh, Chênh A S, Nguyễn Trọng H đã bồi thường cho anh Lê Hiền M, Lê Nguyễn Ch số tiền 70.000.000 đồng, mỗi người nhận 35.000.000 đồng (trong đó Văn Ph 30.000.000 đồng, Long Ph, Kh, S, H mỗi người 10.000.000 đồng) nên anh Ch, M không yêu cầu gì thêm về dân sự.

- Các bị cáo đã bồi thường cho chị Võ Thị Hồng D số tiền 1.000.000 đồng (mỗi người 200.000 đồng) do thiệt hại mà các bị cáo gây ra cho quán của chị D nên chị D không yêu cầu gì thêm về dân sự.

* Tại bản án số 07/2020/HS-ST ngày 26/02/2020, của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử bị cáo Lưu Văn Ph và Hồ Hà Kh về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Căn cứ điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15 tháng 5 năm 2018;

+ Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn Ph (Ch): 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt: Bị cáo Hồ Và Kh: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

* Ngày 03/03/2020, bị hại Lê Hiền M kháng cáo đề nghị chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù đối với hai bị cáo Lưu Văn Ph và Hồ Và Kh.

* ***Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:*** Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của bị cáo, bị hại

tại phiên tòa đã có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 15 giờ 25 phút ngày 19 tháng 8 năm 2019, Lưu Văn Ph và Lưu Long Ph, Hồ Và Kh, Chênh A S và Nguyễn Trọng H có hành vi sử dụng 01 con dao dài khoảng 50cm, bản rộng 05cm, 01 bình xịt hơi cay; khúc gỗ dài 113cm, đường kính 03cm và 04 cục đá ném, chém và đánh anh Lê Hiền M gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07 %; anh Lê Nguyễn Ch gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11 %. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, như nội dung của bản án sơ thẩm đã tuyên. Mức án mà tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lưu Văn Ph (Ch): 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án. Xử phạt bị cáo Hồ Và Kh: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án là phù hợp và đã xem xét hết các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, không nặng như kháng cáo của các bị hại đã nêu. Do vậy, không có cơ sở để xem xét kháng cáo của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị hại làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị hại Lê Hiền M:

Tại phiên tòa bị hại Lê Hiền M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với hai bị cáo Lưu Văn Ph và Hồ Và Kh.

Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai bị cáo tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 19 tháng 8 năm 2019, tại quán bia sệt của chị Võ Thị Hồng D thuộc ấp L, xã B, huyện C, Lưu Văn Ph có hành vi sử dụng 01 con dao dài khoảng 50cm, bản rộng 05cm chém Lê Hiền M gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07 %; Lưu Long Ph có hành vi sử dụng khúc gỗ dài 113cm, đường kính 03cm; Hồ Và Kh sử dụng 01 bình xịt hơi cay; Chênh A S, Nguyễn Trọng H sử dụng đá 04 cục đá ném về nhóm của M. Khi anh Lê Nguyễn Ch rút dao bấm ra hù dọa thì các bị cáo lấy các vỏ chai bia, nước ngọt bằng thủy tinh ở trong quán ném về phía nhóm của M, trúng vào tay anh Ch gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11 %.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an xã hội.

Trong quá trình xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có tại hồ sơ vụ án; áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lưu Văn Ph 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, xử phạt bị cáo Hồ Và Kh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, và đủ để cải tạo giáo dục bị cáo để trở thành người có ích cho xã hội, phù hợp với Nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15 tháng 5 năm 2018; không nhẹ như kháng cáo bị hại đã nêu. Do vậy Hội đồng xét xử y án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị hại.

[3] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 và khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Lê Hiền M. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HS-ST ngày 26/02/2020, của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ;

2. Căn cứ điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt bị cáo: **Lưu Văn Ph** (Ch): 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Xử phạt bị cáo: **Hồ Và Kh**: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Giao bị cáo Lưu Văn Ph, cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Hồ Và Kh cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Các bị cáo bị xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*”;

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kiều Lương